ĐOÀN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM
ĐOÀN KHOA HÓA HỌC

DANH SÁCH SINH VIÊN THAM GIA HOẠT ĐỘNG
HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2025 - 2026

1. Tên hoạt động: ĐKHH - Sinh hoạt chủ điểm Tháng thanh niên 2026
2. Thời gian tổ chức: 01/3/2026 - 31/3/2026
3. Địa điểm tổ chức: Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM.
4. Danh sách sinh viên tham gia:

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
1	25247003	Hồ Thị Tường An	Hóa học
2	25247007	Nguyễn Thị Trâm Anh	Hóa học
3	25247008	Trình Phạm Lan Anh	Hóa học
4	25247010	Nguyễn Hoài Bảo	Hóa học
5	25247017	Nguyễn Nhật Duy	Hóa học
6	25247027	Nguyễn Nguyên Khôi	Hóa học
7	25247028	Phùng Lê Anh Kiệt	Hóa học
8	25247032	Nguyễn Huyền Khánh Ly	Hóa học
9	25247044	Nguyễn Tấn Phát	Hóa học
10	25247050	Nguyễn Ngọc Thái	Hóa học
11	25247058	Huỳnh Quân Tường	Hóa học
12	25247063	Trần Lê Quang Vũ	Hóa học
13	25247066	Phạm Ngọc Như Ý	Hóa học
14	25247067	Nguyễn Ngọc Gia An	Hóa học
15	25247073	Nguyễn Quỳnh Giao	Hóa học

16	25247074	Trương Minh Khang	Hóa học
17	25247075	Ngô Viết Luận	Hóa học
18	25247078	Thái Bình Nguyên	Hóa học
19	25247082	Bùi Hữu Phước	Hóa học
20	25247083	Phan Thị Phương Quỳnh	Hóa học
21	25247084	Phạm Ngọc Tạo	Hóa học
22	25247087	Nguyễn Lê Thanh Thủy	Hóa học
23	25247090	Nguyễn Việt Tiến	Hóa học
24	25247093	Trần Thị Đài Trang	Hóa học
25	25247097	Nguyễn Hoàng Phương Vy	Hóa học
26	25247098	Phạm Vưu Thanh Vy	Hóa học
27	25247101	Hồ Phan Nhựt Anh	Hóa học
28	25247103	Trương Tuấn Anh	Hóa học
29	25247104	Ngô Gia Bảo	Hóa học
30	25247106	Nguyễn Tiến Đạt	Hóa học
31	25247112	Trần Đức Hiệp	Hóa học
32	25247113	Trần Thanh Hiếu	Hóa học
33	25247122	Vương Đằng Huy	Hóa học
34	25247123	Lương Minh Khang	Hóa học
35	25247127	Lê Nguyễn Đăng Khoa	Hóa học
36	25247133	Phạm Xuân Ngọc	Hóa học
37	25247135	Liêu Kiến Phong	Hóa học

38	25247143	Phan Thanh Sơn	Hóa học
39	25247145	Nguyễn Công Thắng	Hóa học
40	25247147	Phan Gia Thịnh	Hóa học
41	25247148	Nguyễn Hồng Thơ	Hóa học
42	25247149	Phan Văn Toàn	Hóa học
43	25247153	Vy Thanh Vĩ	Hóa học
44	25147001	Phu Mỹ Lan	Hóa học
45	25147002	Thái Triều Nam	Hóa học
46	25147013	Huỳnh Thị Đoan Danh	Hóa học
47	25147018	Lý Ngọc Hân	Hóa học
48	25147024	Nguyễn Trung Khang	Hóa học
49	25147026	Vũ Anh Khôi	Hóa học
50	25147042	Võ Thị Minh Nguyệt	Hóa học
51	25147048	Võ Hương Quỳnh	Hóa học
52	25147052	Nguyễn Hoàng Uyên Thảo	Hóa học
53	25147057	Lê Ngọc Kim Trân	Hóa học
54	25147059	Lê Thành Trung	Hóa học
55	25147072	Bùi Cao Nhật Hường	Hóa học
56	25147080	Võ Ngọc Hạnh Như	Hóa học
57	25147087	Nguyễn Thị Huyền Trang	Hóa học
58	25147111	Trần Tuấn Hưng	Hóa học
59	25147112	Đặng Gia Huy	Hóa học

60	25147122	Hồ Tuấn Minh	Hóa học
61	25147133	Trần Hoàng Phát	Hóa học
62	25147148	Trần Thị Thủy Tiên	Hóa học
63	25147156	Trần Phan Yến Ngân	Hóa học
64	25147160	Đinh Phi Hoàng Yến	Hóa học
65	25140005	Võ Nguyễn Đức Nhân	Hóa học
66	25140006	Nguyễn Hoàng Gia Phúc	Hóa học
67	25140010	Trần Ngọc Hiếu Ân	Hóa học
68	25140011	Đào Tuấn Anh	Hóa học
69	25140012	Nguyễn Ngọc Minh Anh	Hóa học
70	25140013	Nguyễn Xuân Mai Anh	Hóa học
71	25140014	Bùi Thị Ngọc Ánh	Hóa học
72	25140015	Vũ Trương Ngọc Ánh	Hóa học
73	25140017	Vũ Hoàng Gia Bảo	Hóa học
74	25140018	Nguyễn Ngọc Minh Châu	Hóa học
75	25140019	Nguyễn Chí Công	Hóa học
76	25140020	Châu Bỉnh Cương	Hóa học
77	25140021	Nguyễn Bình Lê Diễm	Hóa học
78	25140022	Nguyễn Lâm Minh Đức	Hóa học
79	25140023	Nguyễn Quốc Duy	Hóa học
80	25140024	Võ Thị Thanh Hà	Hóa học
81	25140025	Huỳnh Kiều Gia Hân	Hóa học

82	25140026	Phạm Khả Hân	Hóa học
83	25140027	Phạm Thị Ngọc Hân	Hóa học
84	25140028	Phan Ngọc Hân	Hóa học
85	25140029	Phan Ngọc Hân	Hóa học
86	25140030	Lê Thẩm Hằng	Hóa học
87	25140031	Đoàn Mạnh Hoan	Hóa học
88	25140032	Lê Việt Hùng	Hóa học
89	25140033	Hà Thị Quỳnh Hương	Hóa học
90	25140034	Bùi Hồ Quốc Huy	Hóa học
91	25140035	Nguyễn Vũ Đức Huy	Hóa học
92	25140037	Phạm Thị Thu Huyền	Hóa học
93	25140038	Nguyễn Phúc Kỳ	Hóa học
94	25140039	Nguyễn Thanh Kỳ	Hóa học
95	25140040	Lại Gia Linh	Hóa học
96	25140041	Nguyễn Phương Linh	Hóa học
97	25140042	Trần Như Ly	Hóa học
98	25140043	Nguyễn Ngọc Mai	Hóa học
99	25140044	Nguyễn Ngọc Xuân Mai	Hóa học
100	25140046	Lương Phúc Bảo Ngân	Hóa học
101	25140047	Tô Trương Gia Nghi	Hóa học
102	25140048	Nguyễn Châu Bảo Ngọc	Hóa học
103	25140051	Nguyễn Thị Minh Như	Hóa học

104	25140052	Vũ Võ Châu Nương	Hóa học
105	25140054	Nguyễn Thiên Phát	Hóa học
106	25140055	Phạm Bửu Phát	Hóa học
107	25140056	Châu Đình Quốc Phú	Hóa học
108	25140057	Nguyễn Hoàng Nam Phương	Hóa học
109	25140059	Phạm Ngô Đông Quân	Hóa học
110	25140061	Nguyễn Thị Thanh Sang	Hóa học
111	25140062	Nguyễn Đan Thanh	Hóa học
112	25140063	Biện Nguyễn Anh Thư	Hóa học
113	25140065	Trần Hà Anh Thư	Hóa học
114	25140066	Trần Nguyễn Anh Thư	Hóa học
115	25140067	Lê Mai Thy	Hóa học
116	25140068	Nguyễn Ngọc Thanh Thy	Hóa học
117	25140069	Nguyễn Ngọc Trâm	Hóa học
118	25140070	Phạm Ngọc Bảo Trân	Hóa học
119	25140071	Võ Hoàng Mai Trân	Hóa học
120	25140072	Trần Đình Trí	Hóa học
121	25140073	Lê Trịnh Cẩm Tú	Hóa học
122	25140074	Nguyễn Cẩm Tú	Hóa học
123	25140075	Phạm Thị Cẩm Tú	Hóa học
124	25140076	Vũ Ngọc Như Tuyền	Hóa học
125	25140077	Nguyễn Thị Thanh Vân	Hóa học

126	25140078	Lê Thị Yến Vy	Hóa học
127	25140079	Phan Tường Vy	Hóa học
128	25140082	Đoàn Trần Vân Anh	Hóa học
129	25140083	Phạm Thị Ngọc Anh	Hóa học
130	25140084	Võ Hồng Ngọc Ánh	Hóa học
131	25140085	Nguyễn Hoàng Bách	Hóa học
132	25140086	Bùi Quang Bảo	Hóa học
133	25140087	Lưu Minh Bảo	Hóa học
134	25140089	Võ Thị Bảo Đăng	Hóa học
135	25140090	Nguyễn Tuấn Anh Đức	Hóa học
136	25140091	Võ Thế Dũng	Hóa học
137	25140092	Phạm Thị Thùy Dương	Hóa học
138	25140093	Trương Lê Trường Hải	Hóa học
139	25140094	Nguyễn Hân	Hóa học
140	25140095	Phạm Ngọc Bảo Hân	Hóa học
141	25140096	Lê Linh Xuân Hảo	Hóa học
142	25140097	Trần Huỳnh Ngọc Hảo	Hóa học
143	25140098	Ngô Thị Thiên Hoa	Hóa học
144	25140099	Phan Vũ Mai Hoa	Hóa học
145	24247008	Cao Nguyễn Tùng Minh	Hóa học
146	24247018	Phạm Kim Ánh	Hóa học
147	24247019	Phạm Hải Đăng	Hóa học

148	24247022	Nguyễn Hữu Khang	Hóa học
149	24247029	Nguyễn Ngọc Phương Vy	Hóa học
150	24247042	Nguyễn Dương Quỳnh An	Hóa học
151	24247045	Nguyễn Minh Tuấn Anh	Hóa học
152	24247047	Phạm Dương Bảo Ánh	Hóa học
153	24247048	Dương Thái Bảo	Hóa học
154	24247050	Lê Thanh Bảo	Hóa học
155	24247051	Trang Ngọc Bảo	Hóa học
156	24247053	Nguyễn Tiến Đạt	Hóa học
157	24247054	Huỳnh Tấn Định	Hóa học
158	24247063	Nguyễn Ngọc Nhã Hân	Hóa học
159	24247068	Hà Huy Hoàng	Hóa học
160	24247069	Lê Duy Hoàng	Hóa học
161	24247073	Võ Mạnh Hùng	Hóa học
162	24247078	Trịnh Hà Quốc Huy	Hóa học
163	24247079	Nguyễn Duy Khang	Hóa học
164	24247088	Đàm Thế Long	Hóa học
165	24247091	Nguyễn Khắc Nhật Minh	Hóa học
166	24247093	Phan Triệu Nhật Minh	Hóa học
167	24247094	Văn Phú Minh	Hóa học
168	24247096	Lưu Hải My	Hóa học
169	24247097	Bùi Thanh Ngân	Hóa học

170	24247101	Vương Yến Ngọc	Hóa học
171	24247104	Phan Thị Thanh Nhàn	Hóa học
172	24247108	Trương Thiện Nhân	Hóa học
173	24247109	Quách Phương Nhi	Hóa học
174	24247110	Phạm Kim Phát	Hóa học
175	24247120	Cao Quang Thiện	Hóa học
176	24247124	Nguyễn Hòa Thuận	Hóa học
177	24247128	Trần Ngọc Bảo Trân	Hóa học
178	24247129	Hoàng Thị Quỳnh Trang	Hóa học
179	24247132	Trương Tá Tường	Hóa học
180	24247135	Nguyễn Diệu Cẩm Vân	Hóa học
181	24247139	Phạm Nguyễn Nhật Vy	Hóa học
182	25140001	Hoàng Gia Bảo	Hóa học
183	25140002	Lý Anh Kiệt	Hóa học
184	25140003	Trần Lê Quốc Linh	Hóa học
185	25140004	Đỗ Ngọc Luân	Hóa học
186	25140007	Nguyễn Hoàng Minh Tâm	Hóa học
187	25140008	Châu Ngọc Mạnh Hà	Hóa học
188	25140009	Phạm Phúc Toàn	Hóa học
189	25140016	Đinh Nguyên Bảo	Hóa học
190	25140036	Phan Hiếu Huy	Hóa học
191	25140049	Tạ Như Ngọc	Hóa học

192	25140050	Võ Xuân Nhi	Hóa học
193	25140053	Đặng Đông Phát	Hóa học
194	25140058	Hàng Phúc Minh Quân	Hóa học
195	25140060	Nguyễn Triệu Thảo Quỳnh	Hóa học
196	25140064	Hoàng Minh Thư	Hóa học
197	25140081	Nguyễn Trần Thiên Ân	Hóa học
198	25140088	Võ Hoàng An Bình	Hóa học
199	25140107	Trần Bảo Đăng Khoa	Hóa học
200	25140121	Thái Thành Nguyên	Hóa học
201	25140130	Võ Phạm Thúy Phượng	Hóa học
202	25140137	Đinh Phúc Thịnh	Hóa học
203	25140169	Nguyễn Văn Hảo	Hóa học
204	25140174	Phạm Quang Huy	Hóa học
205	25140178	Đỗ Hữu Tuấn Kiệt	Hóa học
206	25140182	Nguyễn Thùy Linh	Hóa học
207	25140186	Trần Hoài Nam	Hóa học
208	25140197	Đỗ Lê Đức Phát	Hóa học
209	25140205	Hồng Bội San	Hóa học
210	25140215	Võ Huỳnh Minh Triết	Hóa học
211	25140220	Trần Hải Uyên	Hóa học
212	25140223	Trần Lê Tuấn Vũ	Hóa học
213	25140226	Phan Thị Kim Yến	Hóa học

Danh sách gồm có ***213*** sinh viên./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 5 năm 2026

TM. BCH ĐOÀN KHOA HÓA HỌC **BÍ THƯ**	**Người lập bảng**
Võ Nhựt Minh Khôi	**Huỳnh Tấn Định**